ĐIỀU LỆ CHO NGƯỜI ĐĂNG KÝ GIỮ TRẺ GIA ĐÌNH

414-205-0000 MỤC ĐÍCH

(1) Oregon Điều Lệ Hành Chính (OAR) 414-205-0000 tới 414-205-0170 là điều kiện tối thiểu của Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em để đăng ký cho giữ trẻ gia đình. Mục đích của những điều lệ này nhằm bảo vệ cho sức khoẻ, an toàn, và phúc lợi cho trẻ em khi được chăm sóc ngoài gia đình của các em.

(2) Đăng ký là điều kiện cần thiết cho cá nhân nào cung cấp phục vụ chăm sóc trẻ em:

(a) Không phải là chỉ làm thỉnh thoảng; và

(b) Cho hơn 3 trẻ em từ hơn 1 gia đình trong bất cứ lúc nào, ngoại trừ là con của mình.

(3) Điều lệ này không có áp dụng cho người phục vụ khi chăm sóc:

(a) Trong nhà của trẻ em đó;

(b) Cho 3 trẻ em hay ít hơn, không tính con của người chăm sóc;

(c) Cho trẻ em cùng một gia đình, không tính con của người chăm sóc;

(d) Không thường xuyên bởi cá nhân không có thông thường chăm sóc giữ trẻ;

(e) Bởi phụ huynh, người giám hộ, hay người đại diện cho cha mẹ của trẻ em; hay

(f) Bởi cá nhân có liên hệ với con em qua cùng một dòng máu, hôn nhân, hay con nuôi.

(4) Bất cứ người phục vụ giữ trẻ gia đình nào được miễn đăng ký có thể nộp đơn để đăng ký.

(5) Những điều lệ này chỉ áp dụng trong giờ giữ trẻ tại nhà của người phục vụ đã định trước để giữ trẻ.

414-205-0010 ĐỊNH NGHĨA

(1) **"Người Chăm Sóc"** nghĩa là bất cứ cá nhân nào, gồm có người cung cấp phục vụ, chăm sóc cho trẻ em trong nhà có đăng ký giữ trẻ gia đình và làm việc trực tiếp với trẻ em, chăm sóc, trông nom và hướng dẫn.

(2) **"Giữ trẻ"** nghĩa là chăm sóc, trông nom và hướng dẫn thông thường cho trẻ em, khi không có cha mẹ, người giám hộ hay người trông nom trẻ em, trong phần của 24 tiếng đồng hồ của mỗi ngày, được hay không được sự bồi thường.

(3) **"Trẻ Em được Chăm Sóc"** nghĩa là bất cứ trẻ em nào dưới 13 tuổi, hay trẻ em dưới 18 tuổi cần sự giúp đỡ đặc biệt hơn mức bình thường so với trẻ em cùng lứa tuổi, không có trú ngụ tại nhà và người chăm sóc có trách nhiệm trông nom trong sự vắng mặt tạm thời của cha mẹ đứa bé.

(4) **"CCD"** có nghĩa là Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em của Bộ Lao Động, hay Người Quản Lý hay nhân viên của Chi Nhánh.

(5) **"Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm"** nghĩa là Bản Đăng Ký của CCD cho cá nhân đã được chấp thuận cho làm việc trong các nơi chăm sóc trẻ em trong tiểu bang Oregon tuân theo điều luật của ORS 657A.030 và OAR 414-061-0000 tới 414-061-0120.

(6) **"Gia Đình"** nghĩa là cá nhân có liên hệ qua cùng một dòng máu, hôn nhân, hay con nuôi, hay cả một nhóm quan hệ (thí dụ như, cha mẹ, người trông nom, người giám hộ) có một sự chăm sóc vật chất và trông nom trẻ em giống như trong một đoàn thể tương tự.

(7) **"Giữ Trẻ Em Nguyên Ngày"** nghĩa là phục vụ chăm sóc cho trẻ em chưa đủ tuổi đi học cho lớp một hay lớn hơn. Một hay nhiều hơn trẻ em có thể được chăm sóc nguyên ngày tại gia miễn là các trẻ em này không được chăm sóc trong cùng một lúc.

(8) **"Em Bé"** nghĩa là trẻ em chưa có biết đi.

(9) **"Chăm Sóc Ban Đêm"** nghĩa là chăm sóc cho trẻ em có ngủ lại tại nhà của người giữ trẻ gia đình cho nguyên đêm hay một phần của ban đêm.

(10) **"Thỉnh Thoảng"** nghĩa là không có thông thường hay không liên tục, gồm có nhưng cũng không giới hạn cho sự chăm sóc trong mùa hè hay các ngày nghĩ lễ khi trẻ em không có đi học, nhưng không được hơn 70 ngày trong một năm.

(11) **"Giữ Trẻ Em Không Nguyên Ngày"** nghĩa là phục vụ chăm sóc cho trẻ em hội đủ điều kiện trong tuổi đi học và được chăm sóc trong những lúc trường học không có mở.

(12) **"Trẻ Em Trước Tuổi Đi Học"** nghĩa là trẻ em được 24 tháng và hội đủ điều kiện để vào học lớp một và, trong lúc nghỉ hè từ trường học, đủ điều kiện để ghi danh vào lớp một cho năm học tới.

(13) **"Người Phục Vụ"** nghĩa là cá nhân trú ngụ trong gia đình giữ trẻ có đăng ký có trách nhiệm trông giữ các trẻ em; là người chính thức chăm sóc, và là người có tên trong giấy chứng nhận của đăng ký.

(14) **"Sổ Đăng Ký Phát Triển Chuyên Nghiệp"** nghĩa là đăng ký tự nguyện tại Trung Tâm Phát Triển Nghề Nghiệp trong Chăm Sóc Trẻ Em và Giáo Dục Oregon tại Trường Đại Học Tiểu Bang Portland để ghi lại tài liệu về cách huấn luyện, giáo dục và kinh nghiệm của từng cá nhân có làm việc trong giáo dục và chăm sóc trẻ em.

(15) **"Đăng Ký Nhà Giữ Trẻ Gia Đình"** nghĩa là cá nhân cung cấp phục vụ, có bằng Đăng Ký Giữ Trẻ Gia Đình tại địa chỉ đó và là người phục vụ chăm sóc trong gia đình đó.

(16) **"Đăng Ký"** nghĩa là văn bản của người giữ trẻ gia đình được cung cấp bởi Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em để điều hành giữ trẻ gia đình tại gia nơi chăm sóc được cung cấp trong nhà của người phục vụ theo đúng như ORS 657A.330 và OAR 414-205-0000 tới 414-205-0170. Sự đăng ký được giới hạn cho mỗi người cung cấp cho một địa chỉ.

(17) **"Gia Hạn Đơn Xin"** nghĩa là đơn xin đăng ký được nộp lên bởi người đã đăng ký phục vụ giữ trẻ gia đình hiện tại muốn được tiếp tục đăng ký.

(18) **"Trẻ Em tới Tuổi Đi Học"** nghĩa là trẻ em đủ điều kiện ghi danh vào lớp một hay cao hơn và, trong các tháng của nghỉ hè từ trường học, trẻ em đủ điều kiện để ghi danh vào lớp một hay cao hơn trong năm học tới.

(19) **"Thưa Kiện Quan Trọng"** nghĩa là đơn kiện đã được nộp lên về:

(a) dẫn chứng là người đăng ký giữ trẻ gia đình có: (A) sắp xảy ra nguy hiểm cho trẻ em, (B) trông giữ trẻ em nhiều hơn sự cho phép của luật pháp, (C) có dùng trừng phạt trên thân thể, (D) trẻ em không được trông nom, (E) có nhiều nguy hiểm hay nghiêm trọng về lửa, sức khoẻ hay an toàn hiện diện trong nhà, (F) tình trạng thiếu vệ sinh nghiêm trọng trong nhà, hay (G) có người lớn trong nhà không có ghi danh trong Đăng Ký Tiểu Sử Phạm Tội của Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em; hay

(b) có cá nhân phục vụ trông giữ trẻ, được định nghĩa bởi ORS 657A.250(3), người không có đăng ký để cung cấp giữ trẻ gia đình và có lý do cho là trông giữ số lượng trẻ em nhiều hơn là được cho phép bởi luật pháp.

(20) **"Trẻ Em Cần Giúp Đỡ Đặc Biệt"** nghĩa là trẻ em dưới 18 tuổi cần sự giúp đỡ với mức độ nhiều hơn sự bình thường so với lứa tuổi của em tại vì sức khoẻ, sự phát triển, tánh tình, tâm thần hay sự tật nguyền.

(21) **"Người Thay Thế Chăm Sóc"** nghĩa là người thay thế cho người chăm sóc chính trong nhà có đăng ký giữ trẻ gia đình trong sự vắng mặt tạm thời của người phục vụ.

(22) **"Cửa Ra Thuận Lợi"** nghĩa là cửa hay cửa sổ không bị ngăn cản để cho người trông nom và trẻ em có thể di tản ra khỏi nhà trong trường hợp có cháy nhà hay khẩn cấp. Cửa phải mở được từ bên trong không cần chìa khoá, và cửa sổ phải được ít nhất là 20-in chiều ngang và 22-in chiều cao, với khoảng mở rộng 5 feet vuông và ngưỡng cửa sổ không được cao hơn 48-in từ sàn nhà.

414-205-0020 ĐƠN XIN ĐỂ ĐĂNG KÝ

(1) Người xin đơn phải điền đơn để đăng ký trên đơn đưa ra bởi CCD. Đơn xin chính thức phải được nộp lên CCD để duyệt xét.

(2) Cá nhân nào muốn được điền đơn để đăng ký cho lần đầu tiên hay cho lần đăng ký trước đã hết hạn cho sáu (6) tháng hay hơn cần phải tham dự một buổi họp tổng quát về giữ trẻ gia đình trước khi được nộp đơn cho CCD.

(3) Cá nhân muốn được điền đơn để đăng ký cần phải hội đủ khoá huấn luyện được phát thảo trong 414-205-0055.

(4) Đơn xin cho đăng ký cần thiết cho:

(a) Đăng ký lần đầu tiên;

(b) Gia hạn cho đăng ký; và

(c) Thay đổi địa chỉ hay thay đổi tên.

(5) Người phục vụ phải hoàn tất và nộp lên đơn mới cho CCD:

(a) Khi xin gia hạn, ít nhất là 30 ngày trước khi hết hạn của đăng ký;

(b) Khi thay đổi địa chỉ, ít nhất là 30 ngày trước khi dời chuyển; và

(c) Khi thay đổi tên, không quá 15 ngày sau khi thay đổi.

(6) Lệ phí để nộp đơn không được hoàn lại là $30 cho mỗi lần đầu và đơn xin gia hạn và cho mỗi đơn xin mở lại cho lần đăng ký trước. Nếu người phục vụ nộp lên bằng chứng là lợi tức gia đình của họ dưới 100% của Lợi Tức Thấp của Liên Bang, tiền lệ phí có thể sẽ được giảm bớt.

(7) Để quyết định nếu các điều kiện được hội đủ, người nộp đơn/phục vụ có thể được yêu cầu đưa thêm tin tức hay cho phép CCD, nhân viên sở cứu hỏa, hay nhân viên y tế công cộng được ước định trong nhà và/hay duyệt xét hồ sơ chăm sóc trẻ em.

(8) Trước khi xin đăng ký, thay đổi đăng ký cho một địa chỉ mới, mở lại công việc giữ trẻ gia đình sau khi giấy đăng ký hết hiệu lực, hay xin gia hạn cho giấy đăng ký, người phục vụ phải hoàn tất một cách hài lòng cuộc kiểm duyệt tại gia về sức khoẻ và an toàn bởi CCD. Cuộc kiểm duyệt này sẽ bảo đảm người phục vụ đã làm đúng theo sự yêu cầu của các điều luật liên quan đến sức khoẻ, an toàn và vệ sinh.

(9) Nếu đơn xin cho gia hạn và lệ phí nộp đơn đã được nhận bởi CCD ít nhất là 30 ngày trước khi ngày hết hạn của giấy đăng ký hiện tại, thì giấy đăng ký hiện tại, ngoại trừ bị chính thức hủy bỏ, vẫn còn hiệu lực cho đến khi CCD có hành động trên đơn xin cho gia hạn và thông báo cho những điều kiện cần phải hội đủ.

414-205-0035 THỦ TỤC CẦN THIẾT

(1) Nhà giữ trẻ phải là nơi người phục vụ cư ngụ trong gia đình đó.

(2) Giấy Đăng Ký được giới hạn cho một người phục vụ cho mỗi gia đình.

(3) Đăng Ký được áp dụng chỉ cho một cá nhân và địa chỉ trên giấy chứng nhận và không được chuyển cho một nơi khác hay người khác.

(4) Giấy đăng ký có hiệu lực tối đa là 2 năm. Thời hạn cho giấy đăng ký bắt đầu với ngày có hiệu lực đề trên giấy chứng nhận đăng ký. Người phục vụ không được chăm sóc cho hơn ba (3) trẻ em, ngoại trừ là các con của người phục vụ, trong cùng một lúc trước khi nhận được giấy chứng nhận đăng ký của CCD.

(5) Hồ sơ đăng ký của CCD được cho công cộng duyệt xét nếu yêu cầu. Tuy nhiên, tin tức được bảo vệ bởi điều luật của tiểu bang và liên bang sẽ không được tiết lộ. Tên của người khiếu nại và tin tức nhận diện cũng sẽ không được tiết lộ.

(6) Tên, địa chỉ, điện thoại, và tình trạng của giấy đăng ký của người phục vụ là tin tức công cộng. Tuy nhiên, CCD có thể giữ lại không đưa ra công cộng người phục vụ địa chỉ và số điện thoại nếu người phục vụ có đưa đơn yêu cầu là nếu đưa ra địa chỉ và/hay số điện thoại sẽ gây nguy hiểm cho họ hay thành phần gia đình đang cư ngụ trong nhà (OAR 137-004-0100). Đơn yêu cầu cần phải làm trên đơn cung cấp của CCD.

(7) Giấy Chứng Nhận Đăng Ký phải được dán lên trong nhà giữ trẻ gia đình trong một nơi để phụ huynh có thể xem xét.

(8) Người phục vụ không được có việc làm nào khác, kể cả trong hay ngoài nhà, trong giờ mà các trẻ em đang được trông giữ.

(9) Người phục vụ phải cho phép cha mẹ giám hộ hay người giám hộ của các trẻ em có quyền lui tới nhà trong giờ mà các trẻ em đang được trông giữ.

(10) Người phục vụ phải tuân theo các điều luật của tiểu bang và liên bang có liên quan đến chích ngừa, chăm sóc trẻ em có giới hạn bệnh tật, hệ thống an toàn cho trẻ em và dây an toàn trong xe hơi, an toàn cho xe đạp, điều luật của tự do cá nhân, và Đạo Luật về Tật Nguyền của người Mỹ.

(11) Những người chăm sóc khi có lý do tin rằng trẻ em bị hành hạ (trên thân thể, tổn thương đến tâm thần, cẩu thả gây ra bị thương, lạm dụng tình dục và/hay bị lợi dụng, hay đe dọa để gây hại) cần phải báo cáo tin tức cho Văn Phòng Tiểu Bang Phục Vụ cho Trẻ Em và Gia Đình hay cho cơ quan pháp luật. Theo đúng luật, yêu cầu này được áp dụng cho 24 tiếng đồng hồ mỗi ngày.

(12) Người phục vụ phải thông báo cho cha mẹ nếu có người thay thế trông nom và tên của người thay thế hay nếu trẻ em sẽ không có mặt ở nhà trong bất cứ lúc nào với lý do đi thăm viếng, chuyến đi chơi học hỏi, hay bất cứ sinh hoạt nào ngoài nhà. Trong trường hợp khẩn cấp, nên cố gắng để thông báo cho cha mẹ của trẻ em được biết một người thay thế trông nom sẽ chăm sóc cho các trẻ em.

(13) Nếu người điền đơn hay người phục vụ muốn được cung cấp giữ trẻ cho người lớn hay trẻ em nuôi, cơ quan đăng ký chăm sóc cho con nuôi phải chấp thuận cho người điền đơn được phục vụ để trông giữ cho cả hai loại trẻ em và trẻ em nuôi.

414-205-0040 NGƯỜI PHỤC VỤ VÀ CÁC CÁ NHÂN KHÁC TRONG NHÀ

(1) Người đăng ký phục vụ và người thay thế trông nom khác phải được ít nhất là 18 tuổi và tình trạng sức khoẻ và tâm thần không gây ảnh hưởng bất lợi trong trông nom trẻ em.

(2) Không ai được liên quan đến các trẻ em đang được trông giữ, người có biểu lộ tánh tình có thể gây ảnh hưởng bất lợi cho trẻ em. Thành viên trong nhà được xem là có liên quan đến chăm sóc trẻ em kể cả khi họ thông thường không có nhà trong giờ giữ trẻ.

(a) Người điền đơn và các thành viên khác trong gia đình 18 tuổi hay lớn hơn cần phải ghi danh vào Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm của CCD trước khi được cấp giấy đăng ký. Các thành viên khác trong gia đình dưới 18 tuổi cần phải ghi danh trong sổ Đăng Ký khi họ được 18 tuổi.

(b) Trước khi có người lớn khác dọn vào gia đình, cư ngụ tạm thời trong nhà, thăm viếng nhà thông thường, thay thế cho hay giúp đỡ cho người phục vụ, người phục vụ phải có giấy chứng minh từ CCD là cá nhân đó có ghi danh vào Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm. Đây không có áp dụng cho cha mẹ của trẻ em được chăm sóc ngoại trừ họ có ở trong nhà hay thay thế cho hay giúp đỡ cho người phục vụ.

(c) Nếu có cần thêm tin tức để tìm hiểu khả năng của người chăm sóc cho trẻ em hay có liên quan đến trẻ em, giấy chứng nhận, ước lượng của bác sĩ, cố vấn viên, hay cá nhân khác có thẩm quyền, hay các tin tức khác có thể được yêu cầu bởi CCD.

(d) Những người thăm viếng gia đình hay người lớn khác không có ghi danh vào Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm có thể không được tới lui với trẻ em khi không có người trông nom.

(3) Người thay thế chăm sóc cho người phục vụ phải:

(a) Quen thuộc với các thủ tục của sự đăng ký và bằng lòng tuân theo;

(b) Phải ghi danh vào Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm trước khi được thay thế cho người phục vụ; và

(c) Tuân theo với các điều kiện, ngoại trừ trong OAR 414-205-0055, áp dụng cho người phục vụ trong các điều lệ này.

414-205-0055 THỦ TỤC HUẤN LUYỆN

(1) Khi một cá nhân đầu tiên nộp đơn để đăng ký cho nhà giữ trẻ gia đình, Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em sẽ, trước khi chấp thuận cho đăng ký, phải nhận được chứng minh từ cá nhân đó đã:

(a) Hoàn tất buổi học Giữ Trẻ Em Gia Đình Tổng Quát;

(b) Giấy chứng nhận hiện tại về biết cấp cứu cho em bé và trẻ em và hô hấp nhân tạo;

(c) Giấy chứng nhận hiện tại về chuẩn bị thức ăn theo đúng như ORS 624.570; và

(d) Hoàn tất 2 tiếng trong huấn luyện về ngược đãi trẻ em và vấn đề sao lãng bổn phận.

(2) Khi người phục vụ đăng ký giữ trẻ gia đình nộp lên đơn xin gia hạn thì Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em sẽ, trước khi chấp thuận, phải nhận được chứng minh từ người phục vụ có:

(a) Giấy chứng nhận hiện tại biết cấp cứu cho em bé và trẻ em và hô hấp nhân tạo;

(b) Giấy chứng nhận hiện tại về chuẩn bị thức ăn theo đúng như ORS 624.570; và

(c) Hoàn tất ít nhất là 8 tiếng trong huấn luyện có liên quan đến chăm sóc trẻ em trong 2 năm trước khi ngày xin gia hạn.

(3) Để thay thế cho huấn luyện cần thiết trong phần (1) của điều lệ này, ngoại trừ cho phần phải tham dự buổi học Chăm Sóc Trẻ Em Gia ĐìnhTổng Quát, cá nhân nộp đơn để đăng ký có thể chứng minh là đã ghi danh vào Đăng Ký Phát Triển Chuyên Nghiệp ở Trình Độ Bắt Đầu.

(4) Để thay thế cho huấn luyện cần thiết trong phần (2) của điều lệ này, người phục vụ nộp đơn xin gia hạn có thể chứng minh là đã ghi danh vào Đăng Ký Phát Triển Chuyên Nghiệp ở Trình Độ Bắt Đầu.

414-205-0065 CHĂM SÓC TRẺ EM

(1) Người phục vụ giữ trẻ gia đình có thể trông nom tối đa là 10 trẻ em dưới 13 tuổi, hay dưới 18 tuổi nếu là trẻ em có nhu cầu đặc biệt, trong cùng một lúc. Đây gồm có trẻ em của chính người phục vụ, trẻ em cần chăm sóc, con nuôi, và tất cả các trẻ em khác mà người phục vụ chịu trách nhiệm.

(2) Trong 10 trẻ em dưới 13 tuổi hay dưới 18 tuổi nếu là trẻ em có nhu cầu đặc biệt, người phục vụ có thể chăm sóc cho:

(a) Tối đa là 6 trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn, gồm có trẻ em của chính người phục vụ, trong đó chỉ có thể có 2 trẻ em dưới 24 tháng.

(b) Thêm vào đó, có thể có thêm 4 trẻ em ở tuổi đi học.

(c) Nếu có ít hơn 6 trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn, có thể có thêm trẻ em ở tuổi đi học, miễn là không được hơn 10 trẻ em trong nhà trong cùng một lúc.

(3) Các trẻ em khác, gồm có nhưng không có giới hạn cho trẻ em hàng xóm hay bạn của con em người phục vụ, chỉ được tối đa là 10 trẻ em được quyền chăm sóc nếu cha mẹ của các em hay người lớn khác chịu trách nhiệm quản lý các em không có mặt trong nhà hay không có trực tiếp quản lý con em của chính họ.

(4) Thăm viếng trẻ em hay cha mẹ của các em hay người khác trực tiếp trông nom các em có thể cho phép trong nhà giữ trẻ trong các dịp thỉnh thoảng thôi.

(5) Không có trẻ em dưới 6 tuần có thể được chăm sóc trong nhà giữ trẻ gia đình. Đây không có tính con em của chính người phục vụ.

414-205-0075 TRÔNG NOM TRẺ EM

(1) Người phục vụ hay người thay thế trông nom có trách nhiệm cho chăm sóc trẻ em. Người phục vụ hay người thay thế trông nom phải:

(a) Trong phạm vi có thể thấy và/hay nghe trẻ em bất cứ lúc nào;

(b) Nhận biết cho mỗi trẻ em đang làm gì bất cứ lúc nào; và

(e) Phải có mặt tại nơi khi trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn đang chơi ngoài sân ngoại trừ sân chơi ngoài nhà có hàng rào chung quanh và không có nguy hiểm. Nếu sân chơi ngoài nhà có hàng rào chung quanh và không có nguy hiểm, người phục vụ vẫn phải trong khoảng cách có thể thấy và/hay nghe trẻ em.

414-205-0085 KỶ LUẬT

(1) Người phục vụ phải viết ra điều lệ kỷ luật. Điều lệ cần phải đơn giản và dễ hiểu cho trẻ em, cha mẹ và người thay thế trông nom. Điều lệ kỷ luật viết ra cần phải được đưa cho tất cả các cha mẹ.

(2) Đây là những cách cư xử mà người trông nom không được làm:

(a) Dùng hình phạt trên thân thể, gồm có đánh, phát vào đít, tát, đập, lắc, ngắt, và các cách khác có thể làm đau đớn;

(b) Lấy lại hay đe dọa không cho thức ăn, nghỉ ngơi, hay đi phòng vệ sinh;

(c) Trừng phạt trẻ em tại vì không đi vệ sinh đúng hay không muốn ăn;

(d) Ngược đãi hay dùng ngôn ngữ xúc phạm;

(e) Các cách thức làm nhục công khai hay cá nhân, gồm có đe dọa hành hạ thân thể; và

(f) Các cách thức ngược đãi cảm xúc, gồm có, nhưng không có giới hạn, hắt hủi, hăm dọa, bỏ bê, hay làm hư hỏng con em.

(3) Được cha mẹ yêu cầu hay cho phép được dùng các cách thức trừng phạt liệt ra trong phần (2) của điều luật này không có phải cho phép người phục vụ được sử dụng cách cách thức này.

414-205-0090 CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT

(1) Người phục vụ phải cung cấp những cần thiết cho trẻ em trước nhất, để bảo đảm cho các em được chăm sóc đầy đủ và ân cần.

(2) Người phục vụ phải sửa soạn cho các sinh hoạt, vật liệu, và dụng cụ cho chơi ở trong nhà hay ngoài nhà để cung cấp cho các kinh nghiệm đa dạng hướng về các lứa tuổi và khả năng của các em.

(3) Các sinh hoạt của trẻ em cần phải có sự lựa chọn và phát triển năng khiếu dựa trên từng lứa tuổi và khả năng của các em.

(4) Có một cân xứng giữa các sinh hoạt và chơi yên tĩnh cho ở trong nhà và ngoài nhà.

(5) Người phục vụ phải có một cách thức thường lệ để cho ăn, ngủ trưa, và đi vệ sinh, nhưng cũng có uyển chuyển đáp ứng cho sự cần thiết cho mỗi trẻ em.

(6) Không trẻ em nào có thể xem truyền hình hay băng nhạc hay chơi máy điện toán hay máy game nhiều hơn hai (2) tiếng mỗi ngày.

414-205-0100 SỨC KHOẺ

(1) Nhà cần phải có một môi trường lành mạnh cho trẻ em.

(a) Không ai có thể hút thuốc hay dùng thuốc lá không khói trong nhà trông giữ trẻ em gia đình trong giờ công việc giữ trẻ đang tiến hành. Không ai có thể hút thuốc hay dùng thuốc lá không khói trong xe hơi khi trẻ em được trông giữ là hành khách trong xe.

(b) Không ai được uống rượu hay dùng thuốc kiềm chế bản chất trước mặt các trẻ em. Không ai đang bị say rượu hay đang uống thuốc kiềm chế bản chất được ở trong nhà nơi trẻ em đang được trông giữ.

(c) Phải có ít nhất là một phòng đi vệ sinh và một bồn rửa tay có sẵn cho trẻ em. Ghế bước nhỏ hay miếng kê phải có sẵn để trẻ em có thể đi vệ sinh hay bồn rửa tay không cần giúp đỡ.

(d) Nhiệt độ trong nhà phải được ít nhất là 68 độ Fahrenheit trong giờ trông giữ trẻ em.

(e) Phòng cho trẻ em cần phải có hai loại ánh sáng tự nhiên và nhân tạo.

(f) Sàn nhà phải không có sơ gổ, kẻ hở lớn, thảm bị trượt và các chướng ngại nguy hiểm khác.

(2) Người phục vụ phải có một hộp cứu thương cơ bản để dùng. Hộp này phải giữ ngoài tầm tay với của trẻ em.

(3) Em bé cần phải được cho ngủ bằng cách nằm ngữa.

(4) Ngoại trừ cho triệu chứng cảm nhẹ không gây ảnh hưởng cho khả năng của con em, không nên trông giữ trẻ em đang bị bệnh.

(5) Nếu trẻ em bị bệnh trong khi được trông giữ, người phục vụ phải tách rời em ra với các trẻ em khác, trong phạm vi hợp lý, và liên lạc với cha mẹ của con em để lấy em về càng sớm càng tốt.

(6) Cha mẹ cần phải được thông báo nếu con em của họ bị lây bệnh truyền nhiễm.

(7) Thuốc có toa và không có toa của bác sĩ có thể cho trẻ em uống nếu người phục vụ có giấy cho phép của cha mẹ, được định rõ trong OAR 414-205-0130(3)(b).

(8) Thuốc có toa và không có toa của bác sĩ phải có nhãn hiệu và cất giữ kỹ càng.

(a) Thuốc không cần toa hay thuốc thoa cần phải có ghi nhãn với tên của trẻ em.

(b) Thuốc có toa của bác sĩ cần phải đựng trong hộp thuốc chính của nó và ghi nhãn với tên của trẻ em, tên của loại thuốc, liều lượng, cách thức dùng, và tên của bác sĩ.

(c) Thuốc cần được giữ trong tủ lạnh phải được giữ riêng ra, trong hộp có nắp đóng, ghi nhãn hiệu “thuốc”, và để trong tủ lạnh.

(9) Cha mẹ cần được thông báo mỗi ngày nếu con em của họ có uống thuốc gì hay nếu con em của họ có bị thương.

(10) Người phục vụ cần phải cung cấp hay bảo đảm các thức ăn chính và thức ăn nhẹ có sẵn thích hợp cho các lứa tuổi và cần thiết cho trẻ em họ trông giữ.

(a) Thức ăn chính và thức ăn nhẹ cần phải dựa trên nguyên tắc của USDA Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em.

(b) Thức ăn phải được cất và giữ trong nhiệt độ thích hợp.

(c) Thức ăn phải được chuẩn bị và cho ăn dựa theo tiêu chuẩn tối thiểu của giấy chứng nhận chuẩn bị thực phẩm.

(d) Em bé phải được bế hay ngồi thẳng khi cho bú bình. Không nên tấn mền hay gối khi cho em bé bú.

(11) Những thú vật nuôi trong nhà giữ trẻ gia đình phải trong tình trạng khoẻ mạnh và thân mật với trẻ em được trông giữ.

(a) Những thú vật có thể hung dữ không được giữ cùng một nơi với trẻ em.

(b) Chó và mèo phải được chích ngừa tuân theo sự đề nghị của bác sĩ thú y.

(12) Hộp cho thú vật đi vệ sinh không được để trong phạm vi trẻ em có thể tới gần.

(13) Người trông nom phải hiện diện tại nơi khi trẻ em chơi với thú vật.

414-205-0110 AN TOÀN

(1) Phải bảo vệ trẻ em nên tránh các thứ có lửa và nguy hiểm khác. Người phục vụ phải có những thứ bảo vệ an toàn này:

(a) Nếu có trông nom trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn, nên dùng nắp bằng mũ khó mở đóng lại các ổ điện trong phòng của các em.

(b) Nếu có trông nom trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn, nên dùng hàng rào để ngăn cản trẻ em từ lò sưởi, sưởi điện, lò củi, cầu thang, và các nguy hiểm khác. Các cổng và hàng rào cần phải dùng loại có nhãn hiệu chứng nhận của Công Ty Chế Tạo Sản Phẩm cho Trẻ Em (Juvenile Products Manufacturers Assn. JPMA) để bảo đảm an toàn.

(c) Phải có máy báo động khói cho mỗi tầng nhà và trong các phòng nơi trẻ em ngủ.

(d) Một bình chữa lửa ít nhất là loại 2-A:10-BC;

(e) Súng và đạn giữ trong tủ có khoá. Đạn giữ trong một nơi riêng biệt với súng. Súng phải tháo đạn ra;

(f) Các loại thuốc tẩy rửa, sơn, diêm quẹt, bật lửa, và bao ny lông nên cất trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá;

(g) Những vật liệu có thể gây nguy hiểm khác, thí dụ như dược phẩm, thuốc uống, và các vật liệu có chất độc cũng nên cất trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá;

(h) Nếu có trông nom trẻ em trước tuổi đi học hay nhỏ hơn, các cây cối có chất độc cũng nên giữ ngoài tầm tay với của trẻ em; và

(i) Tất cả các cánh cửa bằng kính nên được đánh dấu rõ ràng tại tầm mắt của các em.

(2) Tất cả các tầng lầu dùng bởi trẻ em cần phải có 2 lối ra, được định nghĩa trong OAR 414-205-0010(22), để đi ra ngoài.

(a) Nếu hầm dưới nhà được dùng để trông giữ trẻ em, để hội đủ điều kiện có 2 lối ra thì có thể dùng:

(A) cửa kéo bằng kiếng để đi ra ngoài và cửa sổ có hội đủ định nghĩa thích hợp dùng cho lối ra;

(B) cửa lò xo để đi ra ngoài và cửa sổ có hội đủ định nghĩa thích hợp dùng cho lối ra; hay

(C) cửa sổ có hội đủ định nghĩa thích hợp dùng cho lối ra và cầu thang bên trong nhà dẫn lên tầng trệt không bị cản và đi thẳng được ra bên ngoài.

(b) Nếu cửa sổ, có hội đủ định nghĩa thích hợp dùng cho lối ra, được dùng:

(A) ghế bước nhỏ phải được đặt dưới cửa sổ để trẻ em có thể dùng để ra ngoài không cần sự giúp đỡ; và

(B) cửa sổ phải được giữ trong tình trạng tốt.

(c) Nếu cửa sổ được dùng làm lối ra có khoảng trống nhỏ bên ngoài, phải có hệ thống ngoài đó để trẻ em có thể thoát ra khoảng trống đó để đi ra.

(3) Người phục vụ phải viết ra kế hoạch để di tản trẻ em trong trường hợp khẩn cấp. Kế hoạch phải được dán lên trong nhà, cho trẻ em thông thuộc kế hoạch đó cùng với người trông nom, và thực tập ít nhất là hai tháng một lần.

(4) Cần phải có một điện thoại trong tình trạng tốt trong gia đình giữ trẻ.

(a) Cha mẹ phải được biết số điện thoại để họ có thể liên lạc người phục vụ nếu cần thiết.

(b) Số điện thoại khẩn cấp cho sở chữa lửa, xe cấp cứu, cảnh sát và kiềm chế ngộ độc phải được dán gần điện thoại.

(5) Nhà, mặt đất, nước, và đồ chơi, dụng cụ và bàn ghế được dùng bởi trẻ em phải được bảo quản trong tình trạng tốt.

(a) Các đồ chơi bị hư, bàn ghế và dụng cụ phải được dọn đi trong diện tích trẻ em có thể lui tới.

(b) Cả hai mặt bên trong và bên ngoài của căn nhà cần phải được bảo quản tốt.

(c) Tường nhà có sơn phải được giữ gìn tốt, bên trong và bên ngoài, để tránh tình trạng trẻ em đụng vào nước sơn nứt có chất chì.

(6) Nếu người trông nom trẻ em có chở các em đi đâu, người trông nom phải có bằng lái xe có hiệu lực và chứng minh của bảo hiểm thích hợp.

(7) Số trẻ em được chuyên chở không được quá số dây an toàn hay hệ thống an toàn cho trẻ em trong xe.

414-205-0120 VỆ SINH

(1) Những người trông nom phải rửa tay với xà phòng và nước ấm khi đang chảy:

(a) sau khi thay tã lót;

(b) trước khi cho trẻ em bú hay dọn thức ăn; và

(c) sau khi giúp đỡ trẻ em đi vệ sinh hay lau chùi mũi.

(2) Những người trông nom và trẻ em phải rửa tay với xà phòng và nước ấm khi đang chảy:

(a) sau khi dùng phòng vệ sinh;

(b) trước và sau khi ăn;

(c) sau khi lau chùi mũi;

(d) sau khi ra ngoài sân chơi; và

(e) sau khi chơi với thú vật hay cầm đồ chơi của thú vật.

(3) Tất cả đồ chơi, dụng cụ hay bàn ghế dùng bởi trẻ em phải được lau chùi và làm sạch sẽ thông thường và khi nào bị dơ.

(4) Nhà cửa và mặt đất phải được giữ một cách sạch sẽ và có vệ sinh.

(5) Tất cả rác rưởi, đồ bỏ đi, và đồ phế thải cần phải được giải quyết thông thường, trong tính cách an toàn và vệ sinh.

(6) Nguồn nước trong nhà phải được an toàn để uống.

(7) Không được có hồ bơi.

414-205-0130 QUẢN LÝ HỒ SƠ

(1) Những hồ sơ sau đây người phục vụ cần phải được giữ ít nhất là một năm và phải luôn luôn có sẵn cho CCD:

(a) Tin tức từ cha mẹ của mỗi trẻ em khi thu nhận:

(A) Tên và ngày sinh của trẻ em;

(B) Những bệnh kinh niên, gồm có dị ứng nếu con em có;

(C) Tên, điện thoại nơi làm việc và nhà và địa chỉ, và giờ làm việc của cha mẹ hay người giám hộ;

(D) Tên và số điện thoại của người liên lạc trong trường hợp khẩn cấp;

(E) Tên và số điện thoại của những người có thể trao trẻ em cho;

(F) Tên trường học của trẻ em trong tuổi đi học; và

(G) Tên, địa chỉ và điện thoại của bác sĩ và nha sĩ của trẻ em.

(b) Hồ sơ điểm danh cho mỗi ngày, gồm có ngày hiện diện, giờ tới và giờ đi về cho mỗi trẻ em mỗi ngày;

(c) Dược phẩm cho uống, gồm có tên của trẻ em, và ngày và giờ khi uống; và

(d) Vết thương của trẻ em.

(2) Nếu trẻ em bị thương và cần sự chăm sóc của chuyên viên y tế, thí dụ như bác sĩ, chuyên viên cấp cứu hay y tá, cần phải được báo cáo cho CCD trong vòng 7 ngày.

(3) Người phục vụ cần phải có thơ cho phép của phụ huynh trẻ em nếu người phục vụ có thể:

(a) Dùng phục vụ điều trị khẩn cấp cho trẻ em;

(b) Cho trẻ em uống thuốc;

(c) Mang trẻ em đi ra ngoài chơi hay các sinh hoạt khác ngoài nhà hay tham gia các trò chơi với nước; và

(d) Chở trẻ em tới và/hay từ trường học hay cho phép trẻ em đi xe buýt hay đi bộ tới và/hay từ trường học hay nhà.

414-205-0140 TRÔNG GIỮ BAN ĐÊM

(1) Người phục vụ có trông giữ ban đêm cần phải:

(a) Phải viết ra một kế hoạch để trông nom, cùng nhau đồng ý bởi cha mẹ và người phục vụ;

(b) Phải viết ra kế hoạch cho trường hợp khẩn cấp nếu xảy ra ban đêm;

(c) Phải thức cho thời gian trẻ em tới và đi về cho mỗi trẻ em trông giữ ban đêm; và

(d) Tuân theo các điều lệ của Đăng Ký có áp dụng khác.

414-205-0150 NGOẠI LỆ CỦA ĐIỀU LUẬT

(1) Người phục vụ có thể yêu cầu ngoại lệ của điều luật.

(a) Sự ngoại lệ phải được yêu cầu bằng đơn của CCD;

(b) Người phục vụ phải cung cấp chứng minh cho sự yêu cầu ngoại lệ và sự giải chích làm cách nào để người phục vụ có thể bảo đảm, qua sự bảo vệ hay điều kiện khác, sức khoẻ, an toàn và phúc lợi của trẻ em.

(2) Người phục vụ phải tuân theo với các điều luật đã được định ra cho đến khi người phục vụ nhận được sự chấp thuận cho ngoại lệ từ CCD.

(3) Trong trường hợp khi nơi trông giữ là vấn đề cần phải đăng ký, được định nghĩa trong phần (2) của điều luật 414-205-0000, sẽ không cùng là nơi cư trú của người phục vụ, người điền đơn/phục vụ cần phải yêu cầu và nhận được sự chấp thuận cho ngoại lệ trước khi được phục vụ trông nom tại nơi đó. Trong sự tôn trọng, vị trí đó phải hiện diện và sắp xếp như nơi cư trú.

(4) Không có điều luật nào được ngoại lệ ngoài trừ sức khoẻ, an toàn, và phúc lợi của trẻ em được bảo đảm.

(5) Sự ngoại lệ chỉ có hiệu lực cho thời gian bằng đăng ký còn giá trị. Nếu muốn gia hạn cho sự ngoại lệ cần phải được yêu cầu cho mỗi lần xin gia hạn cho bằng đăng ký.

(6) Cho phép sự ngoại lệ với điều luật không được coi là quyết định chính thức, và cho mỗi lần yêu cầu sẽ được ước lượng lại cho giá trị của nó.

(7) Sự ngoại lệ có hiệu lực trên ngày 1 tháng 4, 2000, sẽ vẫn còn hiệu lực cho đến khi bằng đăng ký hiện tại bị hết hạn.

414-205-0160 KHIẾU NẠI

(1) Chi Nhánh Chăm Sóc Trẻ Em (CCD) sẽ đáp ứng với khiếu nại có liên quan đến các người phục vụ có đăng ký và bất hợp pháp, và có thể hợp tác với nhân viên luật pháp hay các cơ quan khác để đáp ứng với lý do ngược đãi trẻ em hay không tuân theo điều luật.

(a) Những và tất cả khiếu nại có thể dẫn đến sự điều tra nghiên cứu tại nhà của người giữ trẻ gia đình.

(b) Những khiếu nại nghiêm trọng sẽ dẫn đến sự điều tra nghiên cứu tại nhà của người giữ trẻ gia đình.

(c) Khiếu nại về lý do ngược đãi trẻ em hay sao lãng bổn phận sẽ được báo cáo tới Văn Phòng Tiểu Bang Phục Vụ Cho Trẻ Em và Gia Đình hay cơ quan luật pháp địa phương.

(2) Người nộp đơn để đăng ký sẽ được đưa cho một bản sao thủ tục khiếu nại của CCD khi có cuộc kiểm duyệt tại nhà về sức khoẻ và an toàn. Thủ tục khiếu nại cũng có sẵn theo sự yêu cầu cho tất cả người nộp đơn/phục vụ đăng ký cho giữ trẻ gia đình.

414-205-0170 KIỂM DUYỆT KHIẾU NẠI VÀ PHÊ CHUẨN

(1) Người phục vụ có quyền kiểm duyệt những hành động và quyết định có ảnh hưởng tới họ. Thủ tục khiếu nại của CCD có sẵn theo sự yêu cầu cho tất cả người nộp đơn/phục vụ đăng ký cho giữ trẻ gia đình.

(2) Sự Đăng Ký có thể sẽ bị từ chối, đình chỉ, hay rút lại nếu người phục vụ không hội đủ điều kiện, cung cấp cho CCD với tin tức yêu cầu, cho phép được kiểm soát, hay sửa đổi sự thiếu sót.

(3) Những hành động của CCD về từ chối, đình chỉ, hay rút lại bằng đăng ký có thể báo cáo cho USDA Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em, các quan hệ với chăm sóc trẻ em và cơ quan, Chi Nhánh Phục Vụ Người Lớn và Gia Đình, và Văn Phòng Tiểu Bang Phục Vụ cho Trẻ Em và Gia Đình.

(4) Bằng Đăng Ký có thể bị đình chỉ ngay lập tức khi CCD tin tưởng là trẻ em có thể bị nguy hiểm trong nhà của người giữ trẻ gia đình. Hành động này có thể được thi hành trước khi cuộc điều tra được hoàn tất.

(a) Khi bằng đăng ký của người phục vụ bị đình chỉ, người phục vụ phải thông báo ngay lập tức, bằng lời nói hay bằng viết thư, cho tất cả các cha mẹ về sự đình chỉ.

(b) Khi bằng đăng ký của người phục vụ bị đình chỉ, người phục vụ phải đăng sự đình chỉ trong nhà nơi có thể thấy được bởi các cha mẹ.

(5) Bằng Đăng Ký sẽ bị từ chối, đình chỉ, hay rút lại nếu người phục vụ hay các thành viên trong gia đình đã không còn trong Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm.

(6) Nếu một cá nhân liệt ra trong 414-205-0040(2)(a) hay (b) bị buộc tội với, tống giam cho, hay có lệnh bắt cho tội mà CCD có quyết định cho biết thái độ đó có thể gây ảnh hưởng

thiệt hại cho trẻ em, thì đơn xin của người phục vụ sẽ bị từ chối hay bằng đăng ký sẽ bị đình chỉ hay rút lại cho đến khi sự buộc tội, tống giam, hay lệnh bắt đã được giải quyết.

(7) Bằng Đăng Ký sẽ bị từ chối, đình chỉ hay rút lại nếu cá nhân liệt ra trong OAR 414-205-0040(2)(a) hay (b) đã bị kết án hay tuyên án cho một tội phạm có thể làm cho cá nhân không đủ điều kiện trong Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm.

(8) Bằng Đăng Ký sẽ bị từ chối, đình chỉ hay rút lại nếu cá nhân liệt ra trong OAR 414-205-0040(2)(a) hay (b) có trường hợp đang mở hay đã bị kết án về ngược đãi trẻ em hay sao lãng bổn phận có thể làm cho cá nhân không đủ tư cách trong Đăng Ký Tiểu Sử Tội Phạm.

(9) Cá nhân có thể bị phạt tới $100 cho mỗi sự kiện nếu:

(a) Họ phục vụ trông giữ trẻ em không có đăng ký khi bắt buộc bởi luật pháp để đăng ký; hay

(b) Họ vi phạm trong những giới hạn hay điều kiện của sự đăng ký hay điều luật của sự đăng ký.

(10) Người phục vụ có quyền kháng cáo cho những quyết định về từ chối, đình chỉ, hay rút lại bằng đăng ký hay bị phạt, tùy theo điều khoản của Chương 183, Oregon Sửa Đổi Đạo Luật.